

Số: /KH-STTTT

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2021

Căn cứ Quyết định 2343/QĐ-BTTTT ngày 29/12/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2021; Kế hoạch 43/KH UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2021; Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nhằm xem xét, đánh giá đầy đủ về tình hình thi hành pháp luật trên lĩnh vực Thông tin và Truyền thông, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, bất cập, hạn chế trong việc thi hành pháp luật, đề xuất giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và góp phần nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật.

2. Yêu cầu:

2.1. Thực hiện đầy đủ các nội dung theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Nghị định 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2012/NĐ-CP và Thông tư 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định 59/2012/NĐ-CP.

2.2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của mỗi phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

2.3. Bảo đảm sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc trong công tác theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa theo dõi thi hành pháp luật với tham mưu xây dựng pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính và tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Theo dõi tình hình xây dựng, tập huấn, phổ biến và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển đổi số; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, đáp ứng việc chuyển đổi số của tỉnh; cải cách hành chính (triển khai đơn giản hóa, chuẩn hóa, điện tử hóa hoạt động báo cáo) trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Chủ trì thực hiện: Tổ pháp chế;

- Đơn vị phối hợp: Phòng CNTT, Văn phòng Sở; Trung tâm CNTT
- Thời gian thực hiện: Từ 01/01 đến 30/11/2021.

2. Các nhiệm vụ khác:

2.1. Theo dõi tình hình tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh để quy định chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tiến hành xem xét, đánh giá theo các tiêu chí sau:

- a) Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản.
- b) Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản.
- c) Tính khả thi của văn bản.

- Chủ trì thực hiện: Tổ pháp chế;
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở;
- Thời gian thực hiện: Từ 01/01 đến 30/11/2021.

2.2. Theo dõi tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh:

a) Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn, phổ biến văn bản.

b) Tính phù hợp của tổ chức bộ máy; mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực để thi hành văn bản.

c) Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm để thi hành văn bản.

- Chủ trì thực hiện: Tổ pháp chế;
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở;
- Thời gian thực hiện: Từ 01/01 đến 30/11/2021.

2.3. Theo dõi tình hình tuân thủ văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh:

a) Tính kịp thời, đầy đủ trong công tác thi hành văn bản.

b) Tính chính xác, thống nhất trong công tác hướng dẫn áp dụng và áp dụng văn bản.

c) Mức độ tuân thủ văn bản của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Chủ trì thực hiện: Tổ pháp chế;
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Thời gian thực hiện: Từ 01/01 đến 30/11/2021.

3. Các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật bao gồm:

3.1. Thu thập, tổng hợp thông tin về tình hình thi hành pháp luật:

a) Nội dung thu thập, tổng hợp thông tin:

- Số lượng, hình thức và tên văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, UBND tỉnh được ban hành để quy định chi tiết các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; số lượng, hình thức và tên văn bản ban hành chậm tiến độ và lý do chậm tiến độ; số lượng văn bản không thống nhất, không đồng bộ và tính khả

thi không cao.

- Nội dung, hình thức tập huấn, phổ biến pháp luật đã được thực hiện; thực trạng về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực, các điều kiện về kinh phí và cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.

- Tình hình hướng dẫn áp dụng pháp luật, tình hình áp dụng pháp luật.

- Tình hình xử lý vi phạm pháp luật.

b) Thông tin về tình hình thi hành pháp luật được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin do tổ chức, cá nhân cung cấp phải được kiểm tra, đối chiếu trước khi sử dụng để đánh giá tình hình thi hành pháp luật.

3.2. Xây dựng báo cáo về tình hình theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

3.3. Đề xuất giải pháp xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ kết quả thu thập thông tin, kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật đề xuất giải pháp xử lý phù hợp; thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và báo cáo Giám đốc Sở (qua Thanh tra Sở) trước ngày 15/10/2021.

2. Thanh tra Sở có trách nhiệm tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại Sở trong năm 2021 theo quy định./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Tổ Pháp chế;
- Lưu: VT, TTra₂.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đậu Tùng Lâm